

Số: 73/BC-UBND

Xuân TrúC, ngày 11 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số 06 tháng đầu năm 2024 của xã Xuân TrúC thời gian từ 15/12/2023 - 14/06/2024

Kính gửi:

- UBND huyện Ân Thi;
- Phòng Văn hóa và thông tin huyện.

Thực hiện Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 22/03/2024 của UBND huyện Ân Thi về việc kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn huyện; Thông báo số 12/TB-ĐKT ngày 10/07/2024 của Đoàn kiểm tra chuyển đổi số UBND huyện Ân Thi. UBND xã Xuân TrúC Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số 06 tháng đầu năm 2024 của xã Xuân TrúC như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện

- Năm 2024, UBND xã đã ban hành các văn bản về Chuyển đổi số như sau:
- Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2024 Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số xã Xuân TrúC năm 2024.
 - Công văn số 05/UBND-VP ngày 15 tháng 01 năm 2024 về việc gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, Papi, DVCQ, Dti với công tác thi đua, khen thưởng hàng năm.
 - Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 01/03/2024 Kế hoạch tuyên truyền chuyển đổi trên địa bàn xã Xuân TrúC năm 2024.
 - Thông báo số 52/TB-UBND ngày 12/04/2024 Thông báo Kết luận của Chủ tịch UBND xã tại Hội nghị khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC, PAPI năm 2023, phấn đấu cải thiện chỉ số CCHC, PAPI trong năm 2024.
 - Quyết định 150/QĐ-UBND ngày 04/05/2024 của UBND xã Xuân TrúC kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Xuân TrúC.
 - Thông báo số 01/TB-BCĐ ngày 04/05/2024 của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số Thông báo về việc Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Xuân TrúC.
 - Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 04/05/2024 của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Xuân TrúC. Đổi mới và kiến tạo cơ cấu, quản trị phù hợp với quá trình chuyển đổi số: Tổ Đề án 06 thôn và Ban chỉ đạo Đề án 06 của xã thường xuyên được kiện toàn khi có sự thay đổi nhân sự. Đã phân công 01 công chức chuyên môn phụ trách chuyển đổi

số cấp xã.

- UBND xã đã chỉ đạo bộ cán bộ phụ trách tham mưu UBND xã, BCĐ chuyển đổi số xã hoàn thiện nội dung phân công các bộ phận chuyên môn thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo Phụ lục III (bộ chỉ số và cách tính điểm đánh giá, xếp loại mức độ chuyển đổi số của UBND xã, phường, thị trấn) mà UBND huyện, BCĐ huyện hướng dẫn.

- UBND xã thường xuyên thực hiện các hoạt động truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC, CCHC, chuyển đổi số. Đã phát 60 lượt tin bài tuyên truyền trên hệ thống thanh của xã về cải cách hành chính, chuyển đổi số, 200 tờ rơi, 13 bài đăng trên trang điện tử của xã tại địa chỉ: <http://xuantruc.anthi.hungyen.gov.vn/> tại chuyên mục chuyển đổi số và cải cách hành chính. Tổ chức 01 hội nghị tập huấn về cải cách hành chính và chuyển đổi số. Nội dung: hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến bằng tài khoản định danh điện tử VNEID, số hoá hồ sơ và thanh toán trực tuyến vào ngày 28/05/2024 tại Nhà văn hoá xã với sự tham gia của 67 đại biểu.

Qua đó nâng cao nhận thức của người dân đối với việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, CCHC, chuyển đổi số.

- Tổ chức hội nghị họp, quán triệt về Chuyển đổi số: Định kỳ hàng tháng, UBND xã tổ chức hội nghị giao ban công tác trong đó lồng ghép nội dung báo cáo tiến độ thực hiện chuyển đổi số, chính quyền điện tử, cải cách thủ tục hành chính, papi, DVCQ. Sau khi kết thúc hội nghị, UBND xã ban hành thông báo kết luận chỉ ra những hạn chế, bất cập còn tồn tại trong công tác chuyển đổi số, CCHC, PAPI, DVCQ chỉ ra cách khắc phục nhằm nâng cao có hiệu quả công tác chuyển đổi số, chính quyền điện tử, CCHC, PAPI, DVCQ.

II. kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

1. Về phát triển chính quyền số

- UBND xã đã ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng máy tính nội bộ và các thiết bị CNTT của Ủy ban nhân dân xã Xuân Trúc. Cổng thông tin điện tử xã đảm bảo đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin trên môi trường mạng.

- Hoạt động chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ được lãnh đạo UBND xã quan tâm sâu sát. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Công tác chỉ đạo, giao nhiệm vụ được thực hiện trên phần mềm quản lý văn bản đạt 100%. Bộ phận chuyên môn thực hiện phản hồi văn bản được thực hiện thường xuyên và đi vào nề nếp.

Việc thực hiện công việc trên phần mềm quản lý văn bản tích hợp chữ ký số đã thúc đẩy tiến độ công việc hiệu quả hơn, thời gian giải quyết thủ tục được rút ngắn thuận lợi cho cán bộ và nhân dân. 100% văn bản được ký số đúng quy định trên hệ thống quản lý văn bản và tiến hành xử lý công việc trên phần mềm quản lý văn bản. Tổng số lượng USB Token: 11/18. UBND xã đã

triển khai ứng dụng nền tảng họp trực tuyến.

- Hoạt động của bộ phận một cửa: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã được trang bị 03 máy tính, 03 máy scan, 01 máy photo, 01 tivi trình chiếu chạy TTHC, 01 tivi theo dõi camera phục vụ giải quyết thủ tục hành chính 02 điều hoà cây. Tại phòng một cửa cung cấp Wifi miễn phí cho người dân khi đến liên hệ làm việc và giải quyết TTHC. Công khai đầy đủ, kịp thời các TTHC theo quy định, niêm yết tại Phòng một cửa và đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của xã; Trong thời gian từ 15/12/2023-14/06/2024, 100% TTHC được tiếp nhận trực tuyến trên hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

- Phát triển cơ sở hạ tầng và nền tảng dữ liệu chung: hệ thống băng rộng cáp quang đã phủ toàn địa bàn xã do các nhà mạng VNPT, VIETTEL, FPT. Các địa điểm sinh hoạt văn hóa tập trung như nhà văn hóa thôn: có 06/06 thôn đã lắp đặt thiết bị phát sóng wifi công cộng. Sử dụng các nền tảng dữ liệu dùng chung như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (Hệ thống quản lý văn bản điều hành được kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia qua mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II); Hệ thống thư điện tử công vụ; Hệ thống Một cửa điện tử; Cổng Dịch vụ công trực tuyến; Cổng Thông tin điện tử xã; Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) phục vụ truy cập, kết nối đến các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung đặt tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh; Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến.

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ: $861/861=100\%$.

- Tình hình giải quyết TTHC: đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 879 (trực tuyến: 861; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 0); số từ kỳ trước chuyển qua: 06. Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 857; trong đó, giải quyết trước hạn: 857, đúng hạn: 0, quá hạn: 0; Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 10; trong đó, trong hạn: 10, quá hạn: 0.

- Tỷ lệ số hoá hồ sơ 06 tháng đầu năm: Tỷ lệ số hoá đầy đủ thành phần HS khi tiếp nhận 99.74; Tỷ lệ số hoá kết quả hồ sơ 100%. Tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt 99.87%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến: $518/518 = 100\%$

- Tỷ lệ trao đổi văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử: Tổng số văn bản đến hoàn toàn điện tử là 960 văn bản; Tổng số văn bản đi hoàn toàn điện tử có ký số là $216/216=100\%$. 11/18 đồng chí cán bộ công chức đã được cấp token thực hiện ký số theo quy định.

- UBND xã bố trí kinh phí phục vụ công tác chuyển đổi số với số tiền là **30.000.000đ** về việc chi mua phần mềm, CKS dịch vụ công.

- Việc đầu tư nâng cấp hệ thống đài truyền thanh: HĐND xã đã ban hành Nghị quyết số 85/NQ-UBND ngày 25/06/2024 phê duyệt Lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh và hệ thống truyền thanh thông minh xã, các thôn với tổng mức đầu tư dự kiến: **1.000.000.000** đồng, thực hiện trong năm 2024-2025.

2. Về phát triển kinh tế số

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 01/03/2024 Kế hoạch tuyên truyền chuyển đổi trên địa bàn xã Xuân Trúc năm 2024. Thông báo 56/TB-UBND ngày 16/04/2024 Về việc triển khai thanh toán trực tuyến phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính của UBND xã Xuân Trúc trên Cổng dịch vụ công tỉnh Hưng Yên.

- Doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn xã sử dụng nền tảng số, thực hiện nộp thuế điện tử đạt tỷ lệ cao. Số lượng người dân giao dịch trên sàn thương mại điện tử ngày càng tăng.

- Xây dựng và đẩy mạnh môi trường Thương mại điện tử trên địa bàn:

+ Thường xuyên Tuyên truyền và phổ cập ứng dụng Thương mại điện tử: Viettel money, VNPT money, ứng dụng mua sắm trực tuyến postmart, vò sò...cho người dân trên địa bàn để nhân dân nắm bắt được các ứng dụng trực tuyến, cách đăng ký cũng như sử dụng.

+ Xây dựng phổ cập thanh toán điện tử: thường xuyên tuyên truyền cho người dân nắm được các hoạt động triển khai đẩy mạnh thanh toán điện tử như thanh toán tiền điện, nước, mua sắm không dùng tiền mặt qua các sàn điện tử và ví điện tử (Viettel money, VNPT money, ứng dụng mua sắm trực tuyến postmart, vò sò, Lazada, Tiki, Shopee, Sendo, Vn shop ...)

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực ưu tiên:

+ Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp: sử dụng các ứng dụng app trong lĩnh vực nông nghiệp mobi agri giúp dự báo tình hình sâu bệnh, quá trình sinh trưởng giúp người dân ứng dụng khoa học công nghệ giúp công tác sản xuất khoa học và nhàn hơn.

+ Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng: tăng cường giao dịch không dùng tiền mặt, thực hiện thanh toán và chuyển khoản trực tuyến thông mã qr code.....

+ Chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng: Sử dụng các app cài trên điện thoại thông minh để có thể điều khiển các thiết bị sử dụng năng lượng từ xa sẽ giúp quản lý và sử dụng các thiết bị có hiệu quả.

- Triển khai thí điểm ứng dụng, dịch vụ chuyển đổi số: Hiện nay trên địa bàn xã đã triển khai ứng dụng định danh điện tử VNEID, VssID, chi trả ASXH không dùng tiền mặt, thanh toán trực tuyến qua các nền tảng ngân hàng và các ví điện tử không dùng tiền mặt...

3. Phát triển xã hội số

Với quan điểm lấy người dân là trung tâm, chủ thể, là đối tượng thụ hưởng chính trong chuyển đổi số, thời gian qua, Nghệ An đã tập trung triển khai nhiều giải pháp cụ thể, hiệu quả nhằm phổ cập kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp phục vụ đời sống hằng ngày của người dân và sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Từ đó, thúc đẩy hình thành công dân số, phát triển kinh tế số, xã hội số..

Trong tiến trình chuyển đổi số, các dịch vụ số như: Hóa đơn điện tử, thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt đối với một số dịch vụ cơ bản và thiết yếu như: dịch vụ công, viện phí, học phí, điện, nước, thuế, mua sắm...vv là những tiện ích hết sức thiết thực, gần gũi với đời sống xã hội, phục vụ trực tiếp người dân. Các tiện ích này đã và đang từng bước tạo thuận lợi và sự minh bạch, giảm thời gian và chi phí phát sinh cho các thủ tục hành chính (TTHC), giảm thao tác thủ công, giảm áp lực công việc cho cán bộ các cơ quan, đơn vị nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp... Để đưa được những tiện ích này tới gần hơn với người dân, thời gian qua, các sở, ngành, UBND xã đã chú trọng triển khai công tác tuyên truyền, hướng dẫn, phổ cập kiến thức, “cầm tay chỉ việc” thông qua tổ công nghệ số cộng đồng, thông qua hội nghị tập huấn trực tiếp và tập huấn chuyển đổi số trực tuyến tại địa chỉ <https://chuyendoiso.mobiedu.vn/>.

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực ưu tiên:

+ Lĩnh vực y tế: tăng cường việc khám bệnh online qua các app basi24, đặt lịch khám online để chủ động trong khám và điều trị, hồ sơ y tế điện tử....

+ Lĩnh vực giáo dục: Tăng cường nộp học phí trực tuyến tại trường học.

- Các địa điểm Wifi công cộng được triển khai 6/6 thôn, giúp nhân dân tiếp cận nắm bắt thông tin, tin tức, văn bản, chính sách pháp luật mới.

- Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh: $7268/9829 = 73,94\%$

- Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối internet: $2068/3114 = 66,40\%$

- Tỷ lệ dân số có tài khoản định danh điện tử: $4741/9829 = 48,23\%$

- Số lượng người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng chiếm tỷ lệ cao. UBND xã đã triển khai việc thanh toán trực tuyến phí, lệ phí khi người dân thực hiện thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công tỉnh Hưng Yên và cổng dịch vụ công quốc gia.

4. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng:

UBND xã đã ban hành kế hoạch và quy chế đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

Số máy tính được cài đặt phần mềm diệt virus: 18/18. Đã kiểm tra an ninh an toàn: 18 máy tính.

Công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin, công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin được quan tâm. Việc cập nhật các kiến thức về đảm bảo an toàn an ninh thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin đã được đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện thường xuyên.

UBND xã chỉ đạo công chức chuyên môn, đài truyền thanh xã xây dựng các bài tuyên truyền về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin mạng.

UBND xã đã sử dụng mạng Truyền số liệu chuyên dùng cấp II của tỉnh theo đúng quy định đảm bảo việc kết nối liên thông trong công việc, cũng như giải quyết thủ tục hành chính. Hệ thống máy tính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết

quả tại bộ phận một cửa được cài phần mềm diệt virus bản quyền, không nhân link lạ, không bị nhiễm mã độc.

Hệ thống đường truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống giám sát ATTT và ứng cứu sự cố mạng luôn đảm bảo ổn định và an toàn thông tin đối với dữ liệu của cơ quan nhà nước. Thực hiện đầy đủ các lệnh điều phối ứng cứu sự cố mạng khi gặp vấn đề.

Khi gặp vấn đề sự cố UBND xã đã báo cáo ngay VNPT để khắc phục kịp thời. Từ đó đảm bảo hệ thống đường truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống giám sát ATTT và ứng cứu sự cố mạng luôn thông suốt. Đảm bảo dữ liệu cũng như việc giải quyết TTHC đảm bảo, vượt tiến độ.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Công tác xây dựng chính quyền điện tử tại UBND xã Xuân Trúc được chú trọng, giúp công tác điều hành, chỉ đạo nhiệm vụ được xuyên suốt, nhanh chóng, kịp thời hơn. Trong 06 tháng đầu năm 2024, 100% văn bản chỉ đạo, điều hành từ tỉnh, huyện, xã được thực hiện trên phần mềm quản lý văn bản. Các bộ phận chuyên môn được phân công nhiệm vụ nhanh chóng tiếp cận và xử lý thông tin, kịp thời phản hồi ngay trên hệ thống giúp tiết kiệm thời gian, nâng cao hiệu quả công việc. Văn bản gửi đi cũng được lãnh đạo UBND xã ký số và báo cáo cấp trên qua cùng hệ thống, tiết kiệm thời gian đi lại.

Hệ thống mạng chuyên dùng của UBND xã đang dùng của nhà mạng VNPT, việc kiểm soát thông tin, an ninh mạng của xã được quản lý bảo mật cao.

2. Khó khăn hạn chế

- Cơ sở hạ tầng phục vụ chuyển đổi số còn hạn chế: hệ thống máy tính các bộ phận một cửa máy hoạt động yếu hay bị treo;

- Năng lực chuyên môn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức cần được tập huấn, nâng cao hơn nữa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Việc thu thập thông tin thống kê lĩnh vực liên ngành như: thuế, ngân hàng, thương mại điện tử, ... còn gặp nhiều hạn chế khi đề nghị truy cập thông tin cần thiết phục vụ chuyển đổi số.

3. Nguyên nhân của khó khăn hạn chế

- Do nguồn ngân sách bố trí cho công tác chuyển đổi số còn thấp mà việc đầu tư cho cơ sở hạ tầng chuyển đổi số lại cần nguồn kinh phí lớn.

- UBND xã chưa có công chức chuyên trách về công nghệ thông tin mà chủ yếu do công chức chuyên môn kiêm nhiệm.

- Các đơn vị có liên quan đến các chỉ tiêu chặm chuyển đổi số gửi công văn phúc đáp về UBND xã còn chậm nên ảnh hưởng đến việc chặm điểm chuyển đổi số.

IV. Đề xuất, kiến nghị.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn về chuyển đổi số,

nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân về tầm quan trọng của chuyển đổi số trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

- Bố trí 01 cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin cấp xã.

Trên đây là Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số 06 tháng đầu năm 2024 của xã Xuân Trúc. UBND xã báo cáo để UBND huyện, Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện nắm được./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng VTTT huyện;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Bùi Đắc Quý